

Bản án số: 118/2020/HSST  
Ngày: 29/9/2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Cúc

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Quang Học

2. Bà: Lường Thị Nhung

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Lê Cao Cường – Thư ký  
TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:*** ông  
Kim Duy Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 115/2020/HSST ngày 15/9/2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2020/QĐXX- ST, ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**1. Bị cáo TRỊNH THẾ H– Sinh năm 1992;** Nơi sinh: xã Tân Tr, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H; HKTT và Nơi ở hiện nay: Thôn Lâm Quảng, xã Tân Tr, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Trịnh Thế Kh – Đã chết và con bà Trần Thị L – Sinh năm 1961; Vợ: Lê Thị T – Sinh năm 1993, có 01 con SN 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ , tạm giam từ ngày 21/7/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị cáo LÊ NGỌC TH– Sinh năm 1994;** Nơi sinh: xã Tân Tr, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H; HKTT và Nơi ở hiện nay: Thôn 6, xã Tân Tr, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Ngọc Th – Đã chết và con bà Dương Thị Tr – Sinh năm 1959; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ , tạm giam từ ngày 21/7/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo TH bà Mai Thùy Linh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý số 7 Thanh Hóa.

- Bị hại: Công ty TNHH xây lắp và dịch vụ thương mại Nam Thanh – Đại diện theo pháp luật: anh Phạm Viết TH– Giám đốc công ty

Địa chỉ: thôn 8, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19h30' ngày 20/7/2020, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên TRỊNH THẾ H và LÊ NGỌC TH đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản, cả hai đi đến thôn 6, xã Tân Trường thì thấy một chiếc Container màu xanh dương, loại 40 fit là kho đựng đồ của công ty TNHH xây lắp và dịch vụ thương mại Nam Thanh do anh Phạm Viết TH làm giám đốc. H bảo TH đứng cảnh giới còn bản thân đi bộ lại gần kho thấy không khóa, bên trong có 01 máy hàn điện nhãn hiệu TIDA 200A màu trắng, 01 chiếc máy cắt bàn nhãn hiệu MAKITA350 màu xanh dương, 01 cuộn dây điện màu vàng loại 2x2,5mm<sup>2</sup>, dài 40m và 01 chiếc bình oxy loại 40 lít, màu nâu đen, vỏ bình đã bị hoen rỉ nên H đi lại vác bình oxy ra bên ngoài rồi cùng TH khiêng đến cất giấu tại bụi chuối. Sau đó cả hai quay lại, TH tiếp tục đứng bên ngoài cảnh giới còn H vào bên trong lấy máy hàn điện, máy cắt bàn và cuộn dây điện đem đi cất giấu cùng với bình oxy trước đó. Sau đó cả hai đi về nhà, đến khoảng 14h00', ngày 21/7/2020 cả hai mang tài sản đã trộm cắp đến trả cho anh TH và đến Công an xã Tân Trường đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 79/KLDGTS, ngày 23/7/2020 của HĐ ĐG tài sản UBND thị xã Nghi Sơn đã kết luận;

- 01 chiếc bình oxy loại 40 lít, màu nâu đen, vỏ bình đã bị hoen rỉ có giá trị: 1.200.000đ

- 01 máy hàn điện nhãn hiệu TIDA 200A màu trắng có giá trị: 2.400.000đ

- 01 chiếc máy cắt bàn nhãn hiệu MAKITA350 màu xanh dương có giá trị: 1.400.000đ

- 01 cuộn dây điện màu vàng loại 2x2,5mm<sup>2</sup>, dài 40m có giá trị: 300.000đ

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.300.000đ

Bản cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 14/9/2020 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố TRỊNH THẾ H và LÊ NGỌC TH về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt bị cáo TRỊNH THẾ H từ 09 đến 12 tháng tù ; LÊ NGỌC TH từ 06 đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/7/2020.

- \* Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho Nguyên đơn dân sự đề nghị HĐXX không xét.

- **Án phí** : Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

- Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Thắng: Thống nhất với quan điểm đề nghị của Đại diện VKS. Xin HĐXX áp dụng mức hình phạt 06 tháng tù cho bị cáo.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và lời khai của bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19h30' ngày 20/7/2020, tại thôn 6, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, TRỊNH THẾ H và LÊ NGỌC TH đã có hành vi trộm cắp 01 bình oxy, 01 máy hàn điện tử, 01 máy cắt bàn, 01 cuộn dây điện trong kho container của Công ty TNHH xây lắp và dịch vụ thương mại Nam Thanh. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 5.300.000đ. Nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên H và TH đã đem trả lại tài sản trộm cắp cho Công ty TNHH xây lắp và dịch vụ thương mại Nam Thanh và đến Công an xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng pháp luật.

Các Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và tài sản hợp pháp của con người đều được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất bột phát, thể hiện bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài bằng sức lao động của người khác, không chịu rèn luyện bản thân mà thích ăn chơi đua đòi, sa vào tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự an ninh nông thôn, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân vì vậy cần phải lên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng để giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện.

[4]. Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên khi lượng hình cần áp dụng các Điều 17 và Điều 58 để phân hóa vai trò từng bị cáo. Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, đã trả lại bồi thường xong cho người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

TRỊNH THẾ H là người trực tiếp vào bên trong kho lấy tài sản, chỉ huy cho LÊ NGỌC TH đứng ngoài canh gác, LÊ NGỌC TH phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực vì vậy TRỊNH THẾ H phải có mức hình phạt cao hơn đối với Lê Ngọc Th.

Xét về nhân thân của các bị cáo ta thấy. Tuy các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng lại là đối tượng nghiện ma túy tại địa phương. Trong quá trình điều tra đại diện gia đình các bị cáo cũng như chính quyền địa phương đều có đơn đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giam bị cáo để các bị cáo có thời gian cải tạo bản thân cũng như thực hiện cai nghiện ma túy.

Xét về quan điểm bào chữa cho bị cáo Th: Xét bị cáo đang là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn xã Tân Trường nên cần áp dụng hình phạt cao hơn đề nghị của người bào chữa.

Xét hành vi, vai trò, nhân thân cũng như quan điểm bào chữa cho bị cáo THHĐXX thấy: bản thân các bị cáo đang ở độ tuổi lao động lại thể hiện bản chất lười lao động, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lao vào con đường tệ nạn ma túy nên nghĩ cần áp dụng Điều 38 của BLHS cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân cũng như giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Xét về phần Bồi thường dân sự: Tài sản đã trả lại cho đơn vị bị hại nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST.

**Vì các lẽ trên;**

## QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- **Tuyên bố:** TRỊNH THẾ H và LÊ NGỌC TH phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- **Xử phạt:** TRỊNH THẾ H 09 tháng tù; LÊ NGỌC TH 08 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt của cả hai bị cáo tính từ ngày 21/7/2020. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Án phí :** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TX. Nghi Sơn;
- Công an TX. Nghi Sơn;
- THADS TX. Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lương Thị Cúc**